

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Bình Phước

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (sau đây gọi tắt là Chiến lược tài chính toàn diện)

Để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ và giải pháp Chiến lược tài chính toàn diện theo từng giai đoạn, thực hiện thành công mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Chiến lược tài chính toàn diện, UBND tỉnh Bình Phước xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện với những nội dung trọng tâm như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa khu vực Nhà nước và khu vực tư nhân. Trong đó Nhà nước đóng vai trò kiến tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy tài chính toàn diện theo định hướng thị trường phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Kế hoạch hành động nhằm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Chiến lược tài chính toàn diện liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của UBND tỉnh để đạt được mục tiêu và theo đúng quan điểm của Chiến lược đã đề ra.

- Kế hoạch hành động là căn cứ cho các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã và thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của đơn vị mình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Đồng thời, là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Đảm bảo sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện các chương trình hành động của Chính phủ trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Cụ thể hóa các yêu cầu trong việc tổ chức thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện; thể hiện tính chủ động, sáng tạo của từng đơn vị và sự hợp tác giữa các đơn vị có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ, giải pháp và việc đạt được các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch hành động.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐÁU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm cho việc triển khai thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện đạt được mục tiêu người dân và doanh nghiệp trên địa bàn đều được tiếp cận và sử dụng an toàn, thuận tiện các sản phẩm, dịch vụ tài chính phù hợp với nhu cầu, chi phí hợp lý do các tổ chức được cấp phép cung ứng một cách có trách nhiệm và bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phát triển đa dạng các tổ chức cung ứng, kênh phân phối, sản phẩm, dịch vụ tài chính do các tổ chức được cấp phép cung ứng để nâng cao khả năng tiếp cận và sử dụng của những người chưa được tiếp cận hoặc ít được tiếp cận với các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, tăng cường đổi mới sáng tạo trong thiết kế và phân phối sản phẩm, dịch vụ tài chính theo hướng đơn giản, tiện lợi, dễ sử dụng, giảm chi phí, phù hợp với nhu cầu và khả năng chi trả của mọi người dân, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, dân cư nông thôn, vùng sâu, vùng xa, người có thu nhập thấp, người yếu thế.

- Phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, bền vững, hướng tới mục tiêu phục vụ người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ và doanh nghiệp siêu nhỏ với các sản phẩm, dịch vụ tài chính đa dạng, linh hoạt, phù hợp, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về đảm bảo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững.

- Nâng cao hiểu biết tài chính cho người dân và doanh nghiệp, đảm bảo mọi người dân và doanh nghiệp có kiến thức, kỹ năng, thái độ, hành vi ứng xử phù hợp trong lựa chọn và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính.

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng tài chính phù hợp, tạo thuận lợi và an toàn cho các giao dịch, đảm bảo thông tin thông suốt giữa tất cả các bên tham gia thị trường.

3. Một số chỉ tiêu phấn đấu đến năm 2025

- Ít nhất 70% các đơn vị trả lương ngân sách thực hiện trả lương qua tài khoản.

- Tỷ lệ chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội bằng hình thức không dùng tiền mặt đạt 50% ở khu vực đô thị, định hướng đến năm 2030 đạt 60%.

- Tỷ lệ các dịch vụ công được thanh toán không dùng tiền mặt:

+ Thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt vi phạm hành chính: 80%.

+ Chi trả các chương trình an sinh xã hội: 60%.

+ Đối với dịch vụ thanh toán tiền điện: 80% các chi nhánh điện các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh chấp nhận hóa đơn thanh toán qua ngân hàng, 50% số tiền điện được thanh toán qua ngân hàng.

+ Đối với dịch vụ thanh toán tiền nước: 60% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn đô thị; 50% số đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân tại các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh thực hiện thanh toán tiền nước qua ngân hàng.

+ Đối với dịch vụ thanh toán tiền học phí: 50% số học sinh, sinh viên các trường trên địa bàn đô thị nộp học phí qua ngân hàng.

+ Đối với dịch vụ thanh toán tiền viện phí: 50% bệnh viện, trung tâm y tế các huyện trong tỉnh chấp nhận thanh toán viện phí qua ngân hàng.

- Ít nhất 80% người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; tiền tới mục tiêu mỗi người trưởng thành có ít nhất một tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác vào năm 2030.

- Có ít nhất 20 chi nhánh, phòng giao dịch của ngân hàng thương mại (NHTM) nếu địa bàn tỉnh có trên 100.000 người trưởng thành.

- Ít nhất 50% tổng số xã có điểm cung ứng dịch vụ tài chính (chi nhánh, phòng giao dịch của tổ chức tín dụng (TCTD) và đại lý ngân hàng; ngoại trừ điểm cung ứng dịch vụ tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội).

- Ít nhất 25%- 30% người trưởng thành gửi tiết kiệm tại các TCTD.

- Số lượng giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt đạt tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2020-2025: 20% - 25% hàng năm.

- Ít nhất 1.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa có dư nợ tại các TCTD.

- Duy trì dư nợ tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn trên tổng dư nợ tín dụng đối với nền kinh tế đạt tối thiểu 30%.

- Doanh thu phí bảo hiểm bình quân GRDP là 3,5%.

- Ít nhất 70% người trưởng thành có thông tin về lịch sử tín dụng trong hệ thống thông tin tín dụng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tham gia xây dựng, hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, triển khai cơ chế chính sách tạo môi trường thuận lợi, bình đẳng cho việc thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện

- Quy định về đại lý ngân hàng; tài khoản giao dịch theo các cấp độ với chính sách phí hợp lý; tiền điện tử và tài khoản tiền điện tử; việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tài chính, nhất là những sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ số.

- Các quy định, hướng dẫn tại các văn bản QPPL nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động nguồn lực xã hội, khuyến khích sự tham gia của các thành phần kinh tế vào hoạt động tài chính vi mô; xây dựng và phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở

dự án tài chính vì mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở rộng sự tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ, doanh nghiệp siêu nhỏ.

- Quy định về tiếp cận, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cho phép các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến; thực hiện xác thực, nhận biết khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến dựa trên cơ sở khai thác dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Cơ chế quản lý thử nghiệm có kiểm soát cho hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng.

2. Khuyến khích, tạo điều kiện mở rộng mạng lưới, kênh cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính theo quy định, giúp người dân, doanh nghiệp tiếp cận và sử dụng sản phẩm, dịch vụ tài chính thuận tiện, chi phí hợp lý

- Khuyến khích phát triển mô hình đại lý ngân hàng nhằm mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ ngân hàng đến gần với người dân ở các vùng chưa hoặc ít có dịch vụ ngân hàng: Cho phép những ngân hàng đáp ứng đủ điều kiện được mở các điểm cung ứng dịch vụ qua đại lý; tạo điều kiện cho các tổ chức không phải ngân hàng có mạng lưới rộng khắp hoặc địa bàn hoạt động tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa (như các quỹ tín dụng nhân dân, các tổ chức tài chính vi mô, bưu điện, trạm xăng, mạng lưới của các tổ chức viễn thông, mạng lưới của một số tổ chức khác không phải ngân hàng...) trở thành đại lý của ngân hàng.

- Phát triển các kênh phân phối hiện đại dựa trên ứng dụng công nghệ số nhằm mở rộng phạm vi cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính với chi phí thấp, đặc biệt là qua thiết bị di động.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các TCTD phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ATM và POS, phát triển các dịch vụ thanh toán, chuyển tiền ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Khuyến khích phát triển các dịch vụ tài chính cơ bản cung cấp qua mạng lưới bưu chính công cộng; tạo điều kiện cho mạng lưới bưu chính công cộng hợp tác với các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, tổ chức công nghệ tài chính phát triển các dịch vụ tài chính số với chi phí thấp phục vụ người dân nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vì mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở rộng sự tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ, các doanh nghiệp siêu nhỏ; tạo điều kiện và khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền địa phương, các tổ chức phi chính phủ tích cực tham gia và hỗ trợ hoạt động tài chính vì mô phát triển.

3. Phát triển đa dạng các sản phẩm, dịch vụ tài chính cơ bản đảm bảo tính đơn giản, tiện lợi, dễ sử dụng, phù hợp với nhu cầu và khả năng của người dân, doanh nghiệp

- Khuyến khích các ngân hàng cung cấp tài khoản thanh toán không chịu phí duy trì tài khoản và số dư tài khoản tối thiểu, có tính năng hạn chế, liên kết với thẻ ATM cho người về hưu, người hưởng cấp xã hội, người già, người

nghèo, học sinh, sinh viên và những đối tượng yếu thế phù hợp khác để sử dụng các dịch vụ gửi tiền, rút tiền, chuyển tiền giá trị nhỏ, nhận lương hưu, trợ cấp xã hội và thanh toán hóa đơn dịch vụ tiện ích.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn; thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt vi phạm hành chính; các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước: chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, chi trả các chương trình an sinh xã hội; thanh toán các hóa đơn định kỳ: điện, nước, viễn thông, học phí, viện phí; trả lương cho người lao động tại các doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất kinh doanh: Cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; Phát triển các sản phẩm cho vay tiêu dùng phù hợp với đối tượng vay tiêu dùng, có mức lãi suất hợp lý, góp phần ngăn chặn “tín dụng đen”; Phát triển các hình thức cho vay tín chấp, thế chấp bằng hàng hóa, tài sản trên đất, động sản và dòng tiền; Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

4. Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả sử dụng cơ sở hạ tầng tài chính, thúc đẩy phát triển tài chính toàn diện

- Hoàn thiện hạ tầng thanh toán, tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử để tạo niềm tin cho công chúng và bảo vệ người tiêu dùng tài chính.

- Gắn mã số định danh công dân với tất cả tài khoản cá nhân sau khi có cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được sử dụng, phục vụ công tác quản lý và xác thực thông tin khách hàng và người thụ hưởng khi cung ứng sản phẩm, dịch vụ.

- Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và Chính phủ điện tử.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, giáo dục, nâng cao hiểu biết và kiến thức tài chính, bảo vệ người tiêu dùng tài chính

- Thông tin, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược tài chính toàn diện; các cơ chế, chính sách có liên quan; kiến thức, kỹ năng tài chính; phương thức quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ tài chính đến các cơ quan quản lý nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, Hội nghị gặp gỡ, tri ân khách hàng; hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ,... nâng cao năng lực quản trị, điều hành, tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi, sử dụng vốn vay hiệu quả.

- Công khai, minh bạch hóa thông tin của các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính; cơ cấu phí và các loại phí dịch vụ đối với người tiêu dùng tài chính; quy trình xử lý khiếu nại, tranh chấp cho tất cả các đối tượng khách hàng sử dụng dịch vụ.

- Tăng cường kiến thức tài chính cho khách hàng vay, đặc biệt là quyền được tiếp cận và bảo vệ thông tin tín dụng, cơ chế giải quyết khiếu nại và chỉnh sửa sai sót thông tin.

- Tăng cường trao đổi thông tin về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại đối tượng xấu và công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng.

- Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm pháp luật, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng. Xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của người dân liên quan đến hoạt động tài chính, ngân hàng.

6. Các giải pháp hỗ trợ khác

- Lồng ghép nội dung, mục tiêu phát triển tài chính toàn diện vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh hàng năm, chương trình xây dựng nông thôn mới; Đề xuất các biện pháp thu hút các nguồn lực để ủy thác thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, tín dụng đối với các đối tượng yếu thế, cho vay theo các chương trình, đề án của tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trong đó có thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và đăng ký giao dịch bảo đảm nhằm tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng của người dân và doanh nghiệp.

- Bố trí vốn chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan để triển khai thực hiện Kế hoạch.

(Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể triển khai thực hiện chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tại Phụ lục đính kèm Kế hoạch này).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Phước (Ngân hàng Nhà nước tỉnh)

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị có liên quan đến Chiến lược tài chính toàn diện của các đơn vị liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp trong quá trình tổ chức thực hiện;

- Năm 2025, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch;

- Năm 2030, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tổng kết đánh giá kết quả việc thực hiện Kế hoạch.

2. Các Sở, Ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; định kỳ báo cáo tình hình,

kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Ngân hàng Nhà nước tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Quán triệt nội dung Kế hoạch hành động của UBND tỉnh đến các đơn vị trực thuộc, cán bộ, công chức, viên chức và doanh nghiệp, người dân trên địa bàn; có chủ trương khuyến khích, tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh bán lẻ, người dân phối hợp với đơn vị cung ứng dịch vụ công và các chi nhánh NHTM trên địa bàn đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong: thanh toán, chi tiêu công, thu phí dịch vụ công, chi trả trợ cấp xã hội, lương hưu, mở rộng việc trả lương, thu nhập qua tài khoản, sử dụng dịch vụ tài chính điện tử, sử dụng ứng dụng về tài chính, hoạt động ngân hàng trên điện thoại di động.

- Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tăng cường sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt; phối hợp các chi nhánh NHTM trên địa bàn mở rộng lắp đặt, ứng dụng thiết bị thanh toán điện tử tại các cơ quan, đơn vị để thu phí dịch vụ công.

- Tăng cường công tác đào tạo cán bộ trong lĩnh vực công nghệ thông tin để dễ dàng tiếp cận với các phương thức thanh toán, tài chính điện tử hiện đại.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện trong quá trình xây dựng và thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm.

- Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô trong việc tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, tăng cường xã hội hóa việc hỗ trợ, tham gia đóng góp nguồn lực tài chính trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính vi mô.

4. Sở Tài chính

- Tham mưu bố trí vốn chi thường xuyên hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan để triển khai Kế hoạch.

- Tham mưu UBND phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các quỹ bảo lãnh tín dụng, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách có tính chất cho vay và bảo lãnh tín dụng.

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện chỉ đạo, phối hợp các đơn vị cung cấp dịch vụ công với các chi nhánh NHTM, các sở, ban, ngành liên quan triển khai thực hiện việc thanh toán các dịch vụ công như điện, nước, học phí, viện phí, cước viễn thông, truyền hình, chi trả an sinh xã hội qua ngân hàng; Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh đẩy mạnh việc thanh toán không dùng tiền mặt thông qua các phương thức thanh toán điện tử, phục vụ chi tiêu công và các khoản chi ngân sách qua tài khoản ngân hàng.

- Hướng dẫn các cơ quan nhà nước, đơn vị hành chính, đơn vị được cấp phát kinh phí thực hiện thu chi hành chính thông qua các phương thức thanh toán điện tử.

5. Sở Công Thương

- Chỉ đạo Công ty Điện lực Bình Phước mở rộng triển khai mô hình thanh toán điện tử qua ngân hàng và phối hợp với các chi nhánh NHTM đẩy mạnh dịch vụ thu tiền điện của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình bằng thanh toán điện tử qua ngân hàng.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận, biên bản hợp tác, phối hợp giữa các sở, ngành liên quan để đẩy mạnh phát triển thanh toán điện tử, xây dựng chương trình thúc đẩy phát triển thanh toán điện tử tại các doanh nghiệp, đơn vị bán lẻ hàng hóa và dịch vụ nhằm thúc đẩy thương mại điện tử và thanh toán điện tử.

- Phối hợp với Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các chi nhánh NHTM khuyến khích các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán, các doanh nghiệp cung cấp hàng hóa, dịch vụ có các hình thức động viên, khuyến khích người tiêu dùng sử dụng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

- Phối hợp với các chi nhánh NHTM hướng dẫn các đơn vị bán lẻ thuộc đối tượng quản lý triển khai thực hiện thanh toán dịch vụ bán lẻ bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

6. Sở Y tế

Chỉ đạo các cơ sở y tế, bệnh viện tích cực hợp tác với các chi nhánh NHTM triển khai thanh toán viện phí qua ngân hàng; cho phép lắp đặt các cây ATM và các thiết bị chấp nhận thẻ (POS) tại các cơ sở y tế để phục vụ thanh toán viện phí nhanh chóng, tiết kiệm thời gian khám chữa bệnh.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, các trường học tích cực phối hợp với các chi nhánh NHTM triển khai thanh toán tiền học phí, trả lương và các khoản thu nhập cho cán bộ, viên chức, người lao động qua ngân hàng phù hợp với điều kiện thực tế; tuyên truyền, vận động, khuyến khích học sinh, sinh viên thanh toán học phí qua ngân hàng.

- Chỉ đạo các trường thuộc sự quản lý phối hợp và tạo điều kiện với các chi nhánh NHTM lắp đặt các cây ATM và các thiết bị chấp nhận thẻ (POS) tại đơn vị mình để thanh toán tiền học phí qua ngân hàng.

- Triển khai đưa chương trình giáo dục tài chính toàn diện vào chương trình học phổ thông, chuyên nghiệp, học nghề theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

8. Sở Lao động - Thương binh và xã hội

Phối hợp với Bưu điện tỉnh, các chi nhánh NHTM từng bước thí điểm thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng qua ngân hàng, phù hợp với điều kiện và nhu cầu của người thụ hưởng.

9. Kho bạc Nhà nước tỉnh

Đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt vi phạm hành chính; các khoản chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ; đẩy mạnh thực hiện các giao dịch của các

đơn vị mở tài khoản tại Kho bạc qua hình thức dịch vụ công trực tuyến.

10. Cục Thuế tỉnh

- Tiếp tục chỉ đạo các Chi cục Thuế phối hợp với các chi nhánh NHTM trên địa bàn tuyên truyền, hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức thực hiện tốt việc nộp thuế và các khoản thu ngân sách nhà nước theo phương thức điện tử.

- Triển khai lộ trình nộp thuế theo phương thức điện tử cho cá nhân kinh doanh theo kế hoạch của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

- Phối hợp với cơ quan Công an và các đơn vị có liên quan để triển khai thu lệ phí trước bạ theo phương thức điện tử đối với ô tô, xe máy theo kế hoạch của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế.

- Phối hợp với Cục Hải quan tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, các chi nhánh NHTM để thống nhất các giải pháp trao đổi thông tin, đầu tư hạ tầng thanh toán điện tử để hỗ trợ công tác quản lý, thu thuế, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, doanh nghiệp và người dân thực hiện đa dạng linh hoạt các dịch vụ thanh toán điện tử trong việc thu, nộp thuế điện tử.

- Phối hợp với các NHTM, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán triển khai thực hiện tốt các nội dung tại Điều 30 Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của luật quản lý thuế.

11. Công an tỉnh

- Thực hiện kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, tạo điều kiện cho các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính khai thác thông tin từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cho việc nhận biết, xác thực khách hàng bằng phương thức điện tử trực tuyến.

- Phối hợp Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các đơn vị liên quan trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động ngân hàng.

- Phối hợp Kho bạc Nhà nước tỉnh thu các khoản nộp phạt theo biên bản phạt vi phạm qua các chi nhánh NHTM, khuyến khích hình thức nộp tiền phạt qua tài khoản.

12. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo đài, phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, chủ trương, chính sách của trung ương và địa phương về Chiến lược tài chính toàn diện; mục đích, vai trò và giải pháp của Chiến lược tài chính toàn diện.

- Thực hiện thông tin tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và phối hợp tuyên truyền trên Website của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chiến lược tài chính toàn diện và Kế hoạch hành động của tỉnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến các kiến thức, chủ trương, chính sách, chỉ đạo của Trung ương và địa phương về Chiến lược tài chính toàn diện trên địa bàn thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn tỉnh thay đổi dần thói quen sử dụng tiền mặt, tăng cường sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt, các sản phẩm, dịch vụ tài chính hiện đại.

13. Sở Nội vụ

Tham mưu áp dụng hình thức khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các doanh nghiệp bán lẻ, các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán để khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn.

14. Sở Giao thông vận tải

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc đối tượng quản lý phối hợp với các chi nhánh NHTM trên địa bàn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt đối với các loại phí đăng kiểm, phí cầu đường, mua xăng dầu, dịch vụ vận tải...

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân sử dụng thanh toán bằng tài khoản ngân hàng, thẻ tín dụng, thanh toán qua điện thoại khi đến thực hiện giao dịch các thủ tục hành chính do Sở quản lý đề nộp các loại phí, lệ phí.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh vận tải sử dụng các phương thức thanh toán điện tử để giao dịch trả phí trong các dịch vụ như đăng kiểm, phí cầu đường, mua xăng dầu; triển khai cho các cá nhân thực hiện thanh toán điện tử các loại phí đào tạo lái xe, lệ phí sát hạch lái xe trong lĩnh vực quản lý.

15. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước tỉnh và các TCTD trên địa bàn tỉnh trong việc đẩy mạnh phát triển các sản phẩm, dịch vụ tài chính phục vụ sản xuất kinh doanh nông nghiệp, nông thôn.

- Phối hợp Ngân hàng Nhà nước tỉnh trong việc nâng cao hiệu quả cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp; phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng liên quan tăng cường huy động các nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực phục vụ cho việc cơ cấu lại và chuyển đổi khu vực nông nghiệp, trong đó chú trọng đến đa dạng hóa thu nhập của người sản xuất nông nghiệp.

16. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trong đó có thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và đăng ký giao dịch bảo đảm nhằm tăng cường khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng của người dân và doanh nghiệp.

17. Cục Thống kê tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Ngân hàng Nhà nước tỉnh xây dựng và lựa chọn các chỉ tiêu tài chính toàn diện phù hợp để lồng ghép vào chương trình khảo sát mức sống dân cư.

- Cung cấp dữ liệu tại từng thời kỳ về nhân khẩu thực tế thường trú, giới tính để phục vụ việc đánh giá các chỉ tiêu của tài chính toàn diện.

18. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội bằng hình thức không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng.

19. Đài phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước

Thực hiện tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của xã hội về tài chính toàn diện và tình hình thực hiện các mục tiêu tài chính toàn diện của tỉnh Bình Phước.

20. Các chi nhánh NHTM

- Đầu tư, phát triển và mở rộng thêm mạng lưới, máy giao dịch tự động (ATM) ở các trung tâm huyện, thị xã, thành phố; mở rộng, lắp đặt thêm mạng lưới thiết bị chấp nhận thanh toán ở các đơn vị Kho bạc Nhà nước, bệnh viện, trường học, các điểm giao dịch một cửa của các cơ quan nhà nước, các trung tâm hành chính công, các điểm thu nộp thuế của các cơ quan thuế, hải quan, chi trả an sinh xã hội... để phục vụ thanh toán qua ngân hàng;

- Lập kế hoạch cụ thể với các cơ quan, đơn vị chức năng liên quan, bệnh viện, trường học, Điện lực, các công ty viễn thông... để triển khai thực hiện đồng bộ hiệu quả thanh toán qua ngân hàng.

- Tuyên truyền, giới thiệu sản phẩm dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt trong thu nộp thuế, thanh toán hóa đơn điện, nước, học phí, viện phí, cước viễn thông đến các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.

- Phát triển thêm các dịch vụ, sản phẩm, thẻ ngân hàng đa năng, đa dụng cho phép thực hiện các giao dịch thu, nộp thuế, nhận tiền bảo hiểm xã hội, nộp học phí, viện phí với nhiều hình thức thanh toán, các dịch vụ ưu đãi: thanh toán trực tuyến, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ (POS, mPOS), thanh toán trên ứng dụng điện thoại thông minh...

- Tăng cường kiểm tra, rà soát hệ thống ATM và thiết bị chấp nhận thẻ (POS, mPOS) tại điểm bán hàng; tăng cường hệ thống đảm bảo an toàn, bảo mật cho các giao dịch qua ATM, POS, mPOS và các giải pháp xác thực khách hàng để phòng, chống các hành vi gian lận.

- Chủ động theo dõi và xử lý kịp thời những vướng mắc, sai sót; đồng thời có biện pháp khuyến cáo, hướng dẫn khách hàng phòng tránh các rủi ro, thủ đoạn gian lận.

- Phối hợp với các đơn vị đủ điều kiện cung cấp dịch vụ tài chính để phát triển đại lý ngân hàng.

- Phối hợp với Cục Thuế triển khai thực hiện tốt các nội dung về nhiệm vụ, quyền hạn của NHTM theo quy định của luật quản lý thuế.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Định kỳ thời hạn báo cáo

- Báo cáo chuyên đề hàng năm: chậm nhất ngày 10/01 của năm tiếp theo; không thực hiện báo cáo chuyên đề năm 2025 và năm 2030.
- Báo cáo sơ kết giai đoạn 2021 - 2025: chậm nhất ngày 10/9/2025.
- Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện: chậm nhất ngày 10/9/2030.

2. Thời điểm chốt số liệu báo cáo

- Đối với báo cáo hàng năm: 31/12 của năm báo cáo;
- Đối với báo cáo sơ kết giai đoạn 2021-2025: 30/6/2025;
- Đối với báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện: 30/6/2030.

Yêu cầu Ngân hàng Nhà nước tỉnh; các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động này.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ngân hàng Nhà nước tỉnh để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi nhánh các TCTD trên địa bàn tỉnh;
- LĐVP, Phòng TH;
- Lưu VT(M.Anh).



CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH TOÀN DIỆN QUỐC GIA ĐẾN NĂM 2025,
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 37 /KH-UBND ngày 03 / 02 /2021 của UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham gia xây dựng, hoàn thiện quy định về đại lý ngân hàng; tài khoản giao dịch theo các cấp độ với chính sách phí hợp lý; tiền điện tử và tài khoản tiền điện tử; việc cung ứng các sản phẩm, dịch vụ tài chính, nhất là những sản phẩm, dịch vụ dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ số	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025
2	Tham gia xây dựng và phát triển hệ thống các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở rộng sự tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ, doanh nghiệp siêu nhỏ	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Sở, ngành, tổ chức chính trị xã hội	2020 - 2025
3	Tham gia xây dựng, hoàn thiện quy định về tiếp cận, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư	Công an tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Sở, ngành, các đơn vị có liên quan	2020 - 2022
4	Tham gia xây dựng cơ chế quản lý thử nghiệm có kiểm soát cho hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025
5	Tạo điều kiện cho các tổ chức không phải ngân hàng có mạng lưới rộng khắp hoặc địa bàn hoạt động tại vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa trở thành đại lý của ngân hàng theo quy định	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Chi nhánh NHTM đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh	2021 - 2025
6	Đẩy mạnh thanh toán qua thiết bị di động, phát triển mạnh các sản phẩm, dịch vụ ngân hàng số, tài chính số cho người dân sống ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Chi nhánh NHTM trên địa bàn tỉnh	2020 - 2025
7	Khuyến khích, tạo điều kiện cho các Tổ chức tín dụng phát triển mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch, ATM và POS, phát triển các dịch vụ thanh toán, chuyển tiền ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025

8	Khuyến khích phát triển các dịch vụ tài chính cơ bản cung cấp qua mạng lưới bưu chính công cộng theo quy định của pháp luật; tạo điều kiện cho mạng lưới bưu chính công cộng hợp tác với các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính, tổ chức công nghệ tài chính phát triển các dịch vụ tài chính số với chi phí thấp phục vụ người dân nông thôn, vùng sâu, vùng xa	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND huyện, thị xã, thành phố	2021 - 2025
9	Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô hoạt động an toàn, hiệu quả, mở rộng sự tiếp cận dịch vụ tài chính cho người nghèo, người thu nhập thấp, phụ nữ, các doanh nghiệp siêu nhỏ	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Chi nhánh NHTM; tổ chức/chương trình/dự án TCVM; cơ quan, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
10	Hỗ trợ các tổ chức, chương trình, dự án tài chính vi mô trong việc tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, tăng cường xã hội hóa việc hỗ trợ, tham gia đóng góp nguồn lực tài chính trong cung ứng sản phẩm, dịch vụ tài chính vi mô	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh.	Sở Tài chính; các sở, ngành liên quan	2020 - 2025
11	Khuyến khích các ngân hàng cung cấp tài khoản thanh toán không chịu phí duy trì tài khoản và số dư tài khoản tối thiểu, có tính năng hạn chế, liên kết với thẻ ATM cho người về hưu, người hưởng trợ cấp xã hội, người già, người nghèo, học sinh, sinh viên và những đối tượng yếu thế phù hợp khác	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Chi nhánh NHTM	2020 - 2025
12	Đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: thu, nộp thuế, phí, lệ phí, thu phạt vi phạm hành chính; các khoản thu, chi ngân sách nhà nước và có nguồn gốc ngân sách nhà nước cho người hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và người cung cấp hàng hóa, dịch vụ; Đẩy mạnh thực hiện các giao dịch của các đơn vị mở tài khoản tại Kho bạc qua hình thức dịch vụ công trực tuyến	Kho bạc Nhà nước tỉnh	Các Sở, ban, ngành, các chi nhánh NHTM và đơn vị có liên quan	2020 - 2025
13	Đẩy mạnh thực hiện chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội bằng hình thức không dùng tiền mặt qua hệ thống ngân hàng	Bảo hiểm xã Hội tỉnh	Các chi nhánh NHTM và đơn vị có liên quan	2020 - 2025
14	Đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các hóa đơn định kỳ: điện, nước, viễn thông, học phí, viện phí	Sở y tế, Sở Giáo dục và đào tạo, Sở Công thương	Các chi nhánh NHTM và đơn vị có liên quan	
15	Khuyến khích các doanh nghiệp trả lương cho người lao động và thanh toán hàng hóa, dịch vụ qua tài khoản	Chi nhánh NHTM	Các đơn vị liên quan	2020 - 2025
16	Cho vay hỗ trợ sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trong nước thông qua ứng dụng công nghệ cao và liên kết theo chuỗi giá trị trong sản xuất nông nghiệp	Chi nhánh NHTM	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	2020 - 2025

17	Phát triển các sản phẩm cho vay tiêu dùng phù hợp với đối tượng vay tiêu dùng, có mức lãi suất hợp lý, góp phần ngăn chặn “tín dụng đen”	Các chi nhánh TCTD trên địa bàn	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	2020 - 2025
18	Phát triển các hình thức cho vay tín chấp, thế chấp bằng hàng hóa, tài sản trên đất, động sản và dòng tiền	Các chi nhánh TCTD trên địa bàn	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	2020 - 2025
19	Phát triển các sản phẩm bảo hiểm trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp	Sở Tài chính	Các công ty bảo hiểm hoạt động trên địa bàn tỉnh	2020 - 2025
20	Tăng cường đảm bảo an ninh, an toàn trong hoạt động ngân hàng điện tử để tạo niềm tin cho công chúng và bảo vệ người tiêu dùng tài chính	Chi nhánh NHTM	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Công an tỉnh	2020 - 2025
21	Gắn mã số định danh công dân với tất cả tài khoản cá nhân để phục vụ công tác quản lý và xác thực thông tin khách hàng và người thụ hưởng khi cung ứng sản phẩm, dịch vụ	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Công an tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị liên quan	2020 - 2025
22	Tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan, tổ chức nhằm đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và Chính phủ điện tử	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
23	Thông tin, tuyên truyền, phổ biến đầy đủ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược tài chính toàn diện; các cơ chế, chính sách có liên quan; kiến thức, kỹ năng tài chính; phương thức quản lý và sử dụng hiệu quả các sản phẩm, dịch vụ tài chính đến các cơ quan quản lý nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp, tổ chức chính trị - xã hội, người dân và doanh nghiệp.	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước	Các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, Thị xã, thành phố, các đơn vị có liên quan	2020 - 2025
24	Đẩy mạnh chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp, Hội nghị gặp gỡ, tri ân khách hàng; hỗ trợ phát triển các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp siêu nhỏ	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
25	Công khai, minh bạch hóa thông tin của các tổ chức cung ứng dịch vụ tài chính; cơ cấu phí và các loại phí dịch vụ đối với người tiêu dùng tài chính; quy trình xử lý khiếu nại, tranh chấp cho tất cả các đối tượng khách hàng sử dụng dịch vụ	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025

26	Tăng cường kiến thức tài chính cho khách hàng vay, đặc biệt là quyền được tiếp cận và bảo vệ thông tin tín dụng, cơ chế giải quyết khiếu nại và chỉnh sửa sai sót thông tin.	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025
27	Tăng cường trao đổi thông tin về âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại đối tượng xấu và công tác phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các loại tội phạm trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước tỉnh,	Các Sở, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố	2020 - 2025
28	Thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm vi phạm pháp luật, thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025
29	Xử lý kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh của người dân liên quan đến hoạt động tài chính, ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan, các chi nhánh TCTD trên địa bàn	2020 - 2025
30	Lồng ghép nội dung, mục tiêu phát triển tài chính toàn diện vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh 05 năm và hàng năm.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
31	Lồng ghép các mục tiêu tài chính toàn diện vào các chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
32	Đề xuất các biện pháp thu hút các nguồn lực để ủy thác thực hiện các chương trình tín dụng chính sách, tín dụng đối với các đối tượng yếu thế, cho vay theo các chương trình, đề án của tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh	Sở Tài chính	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các sở, ban, ngành, Ngân hàng CSXH tỉnh,	2020 - 2025
33	Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trong đó có thủ tục hành chính liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và đăng ký giao dịch bảo đảm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Xây dựng; Sở Tư pháp; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố	2020 - 2025

34	Tổng hợp, bố trí vốn chi thường xuyên hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản liên quan để triển khai Kế hoạch hành động.	Sở Tài chính	Các đơn vị liên quan	2020 - 2025
35	Triển khai đưa chương trình giáo dục tài chính toàn diện vào chương trình học phổ thông, chuyên nghiệp, học nghề theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ sở đào tạo, trường học, các đơn vị liên quan	2020 - 2025
36	Lựa chọn các chỉ tiêu tài chính toàn diện phù hợp để lồng ghép vào chương trình khảo sát mức sống dân cư. Cung cấp dữ liệu tại từng thời kỳ về nhân khẩu thực tế thường trú, giới tính để phục vụ việc đánh giá các chỉ tiêu của tài chính toàn diện.	Cục Thống kê tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh, các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan	2020 - 2025
37	Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về quan điểm, mục tiêu, chủ trương, chính sách của trung ương và địa phương về Chiến lược tài chính	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước, các đơn vị có liên quan	2020 - 2025
38	Các chi nhánh ngân hàng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách - Xã hội thực hiện các nhiệm vụ được Trụ sở chính của các chi nhánh ngân hàng phân công để triển khai thực hiện Quyết định số 986/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển ngành ngân hàng Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách - Xã hội tỉnh	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	2020 - 2025